

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023

(Đính kèm Quyết định số /QĐ -UBND ngày /01/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	QUYẾT TOÁN	SO SÁNH (%)
A	TỔNG NGUỒN THU NSDP	37.269.971	55.935.141	150%
1	Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp	24.700.110	24.828.687	101%
-	Thu NSDP hưởng 100%	10.037.492	10.556.021	105%
-	Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia	14.662.618	14.272.666	97%
2	Thu bổ sung từ NSTW	1.963.529	4.476.901	228%
-	Thu bổ sung cân đối			
-	Thu bổ sung có mục tiêu	1.963.529	4.476.901	228%
3	Thu từ quỹ dự trữ tài chính			
4	Thu kết dư	9.109.329	11.783.992	129%
5	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	303.352	14.441.914	4761%
B	TỔNG CHI NSDP	37.269.971	43.493.802	117%
I	Chi cân đối NSDP	29.771.545	43.113.483	145%
1	Chi đầu tư phát triển	12.059.512	11.673.965	97%
2	Chi thường xuyên	14.801.535	14.062.189	95%
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay		0,84	
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	555.910	555.910	100%
5	Dự phòng ngân sách	498.582		0%
6	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương			
II	Chi các chương trình mục tiêu	1.856.006	738.866	40%
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia			
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	1.856.006	738.866	40%
III	Chi chuyển nguồn sang năm sau		16.082.550	
C	BỘI CHI NSDP	1.000.000		
D	CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NSDP	-	1,9	
1	Từ nguồn vay để trả nợ gốc			
2	Từ nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách cấp tỉnh		1,9	
Đ	TỔNG MỨC VAY CỦA NSDP			
1	Vay để bù đắp bội chi			
2	Vay để trả nợ gốc			
E	TỔNG MỨC DƯ NỢ VAY CUỐI NĂM CỦA NSDP			
F	KẾT DƯ NSDP		12.441.339	